

## KẾT NỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH

### HỌC SINH HỌC VỀ:

- Chính sách cai trị của các triều đại phong kiến phương Bắc: tổ chức bộ máy cai trị, chính sách bóc lột về kinh tế và đồng hoá về văn hoá, xã hội.
- Những chuyển biến về kinh tế, xã hội, văn hoá ở Việt Nam thời Bắc thuộc.
- Cuộc chiến chống đồng hoá, tiếp thu văn hoá bên ngoài và bảo tồn văn hoá Việt.

### HỌC SINH HỌC ĐỂ:

#### 1. Phát triển năng lực tìm hiểu lịch sử

Nhận diện, phân biệt, khai thác và sử dụng được thông tin có trong tư liệu gốc cấu thành nên bài học; hình ảnh minh hoạ; sơ đồ, lược đồ,...

#### 2. Phát triển năng lực nhận thức và tư duy lịch sử

- Nêu được một số chính sách cai trị của phong kiến phương Bắc trong thời Bắc thuộc – mức độ biết.
- Nhận biết được một số chuyển biến quan trọng về kinh tế, xã hội, văn hoá ở Việt Nam trong thời Bắc thuộc – mức độ hiểu..

#### 3. Phát triển năng lực vận dụng

Trải nghiệm công việc của một người viết sử khi HS biết cách vận dụng kiến thức, viết suy luận ngắn của bản thân về một hậu quả từ chính sách cai trị của phong kiến phương Bắc đối với nước ta trong thời Bắc thuộc.

#### 4. Hình thành những phẩm chất

- Có ý thức trách nhiệm giữ gìn, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá dân tộc.
- Yêu nước, sẵn sàng góp sức xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

## Bài 16

## CHÍNH SÁCH CAI TRỊ CỦA PHONG KIẾN PHƯƠNG BẮC VÀ SỰ CHUYỂN BIẾN CỦA VIỆT NAM THỜI KÌ BẮC THUỘC (2 tiết)

Học xong bài này, em sẽ:

- Nêu được một số chính sách cai trị của phong kiến phương Bắc trong thời Bắc thuộc.
- Nhận biết được một số chuyển biến quan trọng về kinh tế, xã hội, văn hoá ở Việt Nam trong thời Bắc thuộc.

Năm 179 TCN, Triệu Đà xâm lược và biến Âu Lạc thành một bộ phận lãnh thổ của Nam Việt. Các triều đại phong kiến Trung Quốc thay nhau cai trị nước ta hơn 1000 năm, sử gọi là thời Bắc thuộc.

### I. CHÍNH SÁCH CAI TRỊ CỦA CÁC TRIỀU ĐẠI PHONG KIẾN PHƯƠNG BẮC



Tại sao nhà Hán gộp Âu Lạc với 6 quận của Trung Quốc thành Giao Châu?

- Đọc thông tin trong bài, quan sát sơ đồ 16.1, 16.2 và hình 16.3, em hãy cho biết chính quyền đô hộ phương Bắc đã thi hành những chính sách cai trị gì đối với nước ta?
- Tại sao chính quyền phong kiến phương Bắc thực hiện chính sách đồng hoá dân tộc Việt Nam?

#### 1. Tổ chức bộ máy cai trị

Nhà Hán chia Âu Lạc thành 3 quận (Giao Chỉ, Cửu Chân và Nhật Nam), gộp chung với 6 quận của Trung Quốc thành Giao Châu, thủ phủ đặt ở Luy Lâu (Thuận Thành – Bắc Ninh). Sau khi nghĩa Hai Bà Trưng, chính quyền đô hộ phương Bắc cai trị đến cấp huyện.

Nhà Túc, Đường thi hành chính sách cai trị hà khắc. Năm 679, nhà Đường đổi Giao Châu thành An Nam đô hộ phủ với 12 châu, 59 huyện.



## KHỞI ĐỘNG BÀI HỌC

### 1. Trò chơi “Lật hình đoán tranh, lật tranh đoán chữ”

– Bước 1: đổ chữ đoán vật

Có 4 ô chữ 1, 2, 3, 4, GV để nghị HS chọn ô chữ và đặt câu hỏi. Nếu trả lời đúng sẽ lật được một góc hình. Trong quá trình đó, HS có quyền đoán hình ảnh chính.

1. Vật dụng chính được sử dụng trong sản xuất nông nghiệp thời Văn Lang – Âu Lạc.
2. Thành tựu văn hoá nổi tiếng của Việt Nam, là biểu tượng của văn hoá Đông Sơn.
3. Thức ăn đặc biệt, thường sử dụng trong lễ gặp mặt, đám cưới, đám hỏi.
4. Đồ vật nổi tiếng, liên quan đến thần Kim Quy và An Dương Vương.

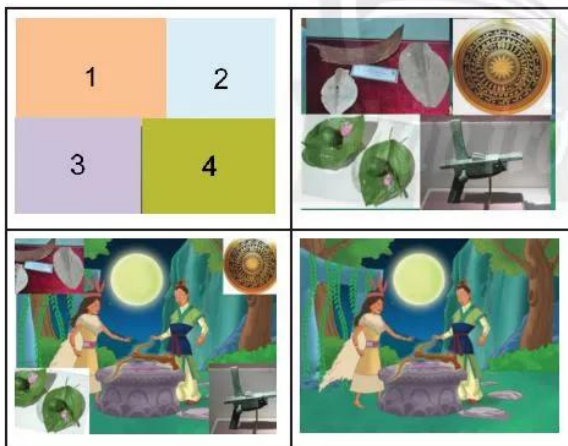
## HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC PHẦN I

### Hoạt động 1: Năng lực tìm hiểu lịch sử – mức độ hiểu.

- Bước 1: HS dựa vào thông tin trong bài, quan sát sơ đồ 16.1, 16.2 để biết: tên gọi nước ta trong thời kì thuộc Hán là Giao Châu (111 TCN – 220) và thời thuộc Đường là An Nam Đô hộ phủ (679 – 905); các đơn vị hành chính và người đứng đầu. Nhận xét về tổ chức chính quyền ở Giao Châu thời thuộc Hán và tổ chức chính quyền An Nam Đô hộ phủ thời thuộc Đường? (*Chính quyền đô hộ phương Bắc kiểm soát nước ta ngày càng chặt chẽ nhưng vẫn không khống chế được làng xã Việt. Các Tù trưởng, hào trưởng người Việt vẫn quản lí cấp huyện xã (thời Hán) và cấp làng xã (thời Đường).*)
- Bước 2: dẫn HS vào vấn đề chính – Tại sao nhà Hán gộp Âu Lạc với 6 quận của Trung Quốc thành Giao Châu? (*Thực hiện âm mưu sáp nhập nước ta vào lãnh thổ nhà Hán, xoá bỏ quốc gia, dân tộc Việt.*)

### Hoạt động 2: Năng lực tìm hiểu lịch sử và năng lực nhận thức, tư duy lịch sử – mức độ hiểu.

- Cho HS quan sát hình 16.3 trang 82, yêu cầu: hãy viết những từ và cụm từ miêu tả chính sách bóc lột nhân dân ta của chính quyền đô hộ (sáp nhập, áp dụng luật pháp hà khắc, chiếm đoạt ruộng đất, bóc lột nặng nề, cống nạp, độc quyền sắt và muối,...). Những sản vật nào của nước ta bị đem cống nạp? (sản vật quý, hương liệu, vàng bạc, sắt, muối,...).
- Chính quyền đô hộ phương Bắc đã thi hành những chính sách cai trị gì đối với nước ta? (*Các triều đại phong kiến Trung Quốc chia nước ta thành quận, huyện, âm mưu sáp nhập nước ta vào lãnh thổ nhà Hán, thực hiện chính sách bóc lột kinh tế và đồng hoá văn hoá.*)
- GV có thể mở rộng và nâng cao kiến thức trong quá trình tổ chức dạy học qua việc sử dụng biểu đồ Vern: chính sách kinh tế thời thuộc Hán và thời thuộc Đường ở nước ta có điểm gì



- Bước 2: lật hình đoán tranh

Tên một truyền thuyết liên quan đến việc Âu Lạc mất nước (Đáp án: Mị Châu – Trọng Thủy).

- Bước 3: truyền thuyết “Mị Châu – Trọng Thủy” để cập đến sự kiện gì? (*nước Âu Lạc rơi vào tay Triệu Đà*). Sự kiện này có ý nghĩa như thế nào đến lịch sử Việt Nam? (*Năm 179 TCN, thành Cổ Loa thất thủ trước cuộc tiến công xâm lược của Triệu Đà, cơ đồ Âu Lạc đắm biển sâu. Triệu Đà sáp nhập Âu Lạc vào nước Nam Việt. Từ đó, dân tộc Việt Nam mất nước và chịu sự đô hộ của các triều đại phong kiến Trung Quốc kéo dài hơn 1000 năm.*)

GV có thể sử dụng phần mở đầu trong SGK để dẫn nhập và chốt ý: từ thời lập nước đến nay, người Việt thường xuyên phải đấu tranh chống ngoại xâm, bảo vệ độc lập dân tộc. Đặc trưng cơ bản nhất lịch sử Việt Nam là quá trình dựng nước luôn song hành với quá trình giữ nước, bảo vệ nền độc lập của Tổ quốc. Tình yêu đất nước được hình thành, hun đúc từ trong đấu tranh liên tục, gian khổ, kiên cường chống giặc ngoại xâm và lao động xây dựng đất nước, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc.



## HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC PHẦN I (tt)

chung? (chính sách cống nạp và lao dịch nặng nề). Thời Đường chính sách bóc lột khác gì với thời Hán?(chính quyền đô hộ tăng cường chế độ thuế khoá và lao dịch nặng nề). Tại sao chính quyền đô hộ giữ độc quyền và đánh thuế cao về muối và sắt? (Thu lợi nhuận cao và kiểm soát chặt chẽ các cuộc nổi dậy, khởi nghĩa).

### Hoạt động 3: Năng lực nhận thức và tư duy lịch sử – mức độ hiểu.

- Chính quyền đô hộ mở trường học, truyền bá Nho giáo, dạy chữ Hán cho người Việt nhằm mục tiêu gì? (Đồng hoá văn hoá).
- Tại sao chính quyền phong kiến phương Bắc thực hiện chính sách đồng hoá với dân tộc Việt Nam?
- Trong các chính sách văn hoá, xã hội của chính quyền đô hộ, chính sách nào là nguy hiểm nhất? Vì sao? (Chính sách nguy hiểm nhất là đồng hoá văn hoá. Chính quyền đô hộ muốn làm mất đi bản sắc văn hoá dân tộc Việt và tiếng Việt, làm người Việt mất đi ý thức dân tộc và khát vọng độc lập, mãi mãi là một phần của Trung Quốc).
- GV có thể sử dụng chuyện người “Mã lưu dân” để HS hiểu hơn về chính sách đồng hoá của phong kiến phương Bắc:

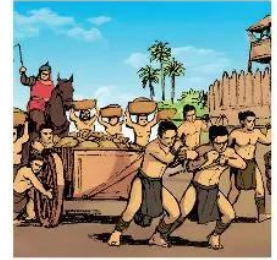
Chuyện người “Mã lưu dân” phản ánh chính sách gì của nhà Hán? Họ có đạt được mục tiêu đề ra hay không? (Chuyện “Mã lưu dân” phản ánh chính sách đồng hoá dân tộc của nhà Hán: đưa người Hán sang nước ta sinh sống, ở lẫn với người Việt, bắt dân Việt theo phong tục, tập quán và luật pháp của người Hán. Sau nhiều thế hệ, họ dần dần Việt hoá nên “Mã lưu dân” chỉ còn là tên gọi trong dân gian).

### 2. Chính sách bóc lột về kinh tế

Nhà Hán chiếm đoạt ruộng đất, bắt dân ta cống nạp sản vật quý, hương liệu, vàng bạc... Những sản phẩm quan trọng như sắt và muối bị chính quyền đô hộ giữ độc quyền.

Nhà Ngô và nhà Lương siết chặt ách cai trị, đặt thêm thuế, bắt hàng ngàn thợ thủ công giỏi ở Giao Châu đem về nước.

Thời Đường, bên cạnh chính sách cống nạp, chính quyền đô hộ còn tăng cường chế độ thuế khoá và lao dịch nặng nề.



163 Ách áp bức, bóc lột của phong kiến phương Bắc (Tranh minh họa)

### 3. Chính sách đồng hoá

Trong suốt thời Bắc thuộc, chính quyền phong kiến phương Bắc đều thực hiện chính sách đồng hoá đối với dân tộc ta. Nhà Hán chủ trương đưa người Hán sang nước ta sinh sống lâu dài, ở lẫn với người Việt; tìm cách xoá bỏ những tập quán lâu đời của người Việt, ép buộc dân ta theo phong tục, tập quán của họ.

Nhà giáo, tư tưởng lễ giáo phong kiến Trung Quốc được truyền vào Việt Nam. Chữ Hán được du nhập nhằm phục vụ cho công cuộc đồng hoá. Tuy nhiên, việc dạy chữ chỉ giới hạn trong một số ít người ở các vùng trung tâm. Cả ngàn năm Bắc thuộc, số người Việt được trong dụng chỉ là thiểu số.

## II. NHỮNG CHUYỂN BIẾN VỀ KINH TẾ, VĂN HOÁ, XÃ HỘI



- Em hãy xác định những chuyển biến của nông nghiệp nước ta trong thời Bắc thuộc.
- Việc đắp đống Đống Sơn vẫn phát triển ở nhiều nơi trên đất nước ta trong thời Bắc thuộc có ý nghĩa như thế nào?
- Quan sát tư liệu 1.6.6, hãy nêu những chuyển biến trong cơ cấu xã hội nước ta thời Bắc thuộc so với thời Văn Lang, Âu Lạc.
- Theo em, tầng lớp nào trong xã hội sẽ lãnh đạo các cuộc khởi nghĩa giành độc lập của người Việt thời Bắc thuộc? Tại sao?

82

## HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC PHẦN II

### Hoạt động 1: Năng lực nhận thức và tư duy lịch sử – mức độ hiểu.

GV hướng dẫn HS tìm hiểu SGK và trình bày được một số chuyển biến quan trọng về nông nghiệp ở Việt Nam trong thời Bắc thuộc: nông nghiệp trồng lúa vẫn là ngành chính, phổ biến việc dùng cày. Một năm trồng hai vụ lúa: vụ chiêm và vụ mùa. Tại di chỉ Làng Vạc (thế kỉ I) còn lưu giữ nhiều hạt thóc, hạt gạo tẻ, gạo nếp cùng với những công cụ lao động bằng sắt. Người dân cũng đã biết đắp đê phòng lũ lụt. Sản phẩm nông nghiệp còn được dùng để trao đổi trong chợ phiên (Lưu ý với HS lớp 6, cần giải thích khái niệm chợ phiên).

### 1. Những chuyển biến về kinh tế

Trống lúa nước vẫn là ngành chính, một năm trồng hai vụ. Mọc dứng cây và sử dụng sức kéo trâu bò đã phổ biến. Người dân đã biết đắp đập phòng lũ lụt và bảo vệ mùa màng. Ngoài ra, người dân còn chăn nuôi và trồng nhiều loại cây khác như cây ăn quả, cây dâu, cây bông.

Một số nghề thủ công mới xuất hiện như làm giấy, khảm xà cừ, thuốc da, đúc tiền, đúc ngói, gạch cho xây dựng, ... Kỹ thuật đúc đồng thời Đông Sơn tiếp tục được kế thừa và phát triển.

Các sản phẩm nông nghiệp và thủ công nghiệp được trao đổi, buôn bán trong các chợ làng, chợ phiên. Nhiều tuyến đường giao thông được mở rộng. Các thương nhân Trung Quốc, Gia-va, Ấn Độ đến trao đổi, buôn bán. Chính quyền đô hộ nắm độc quyền về ngoại thương.



16.4 Một mảnh khuôn đúc trống đồng Đông Sơn, thế kỉ IV – V, được tìm thấy ở khu di tích thành cổ Luy Lâu, Bắc Ninh.



16.5 Trống đồng Đông Sơn, được tìm thấy ở làng Vạc, Nghệ An, thế kỉ I

### 2. Những chuyển biến về xã hội

Các thành phần trong xã hội thay đổi căn bản so với thời Văn Lang, Âu Lạc. Tầng lớp trên của xã hội như Lạc tướng, Lạc hầu và sau này là hào trưởng người Việt có thế lực kinh tế và uy tín trong nhân dân nhưng vẫn bị chính quyền đô hộ chèn ép.

Nông dân công xã chịu ảnh hưởng nặng nề bởi chính sách cướp đoạt ruộng đất và tô thuế, nhiều người bị phá sản trở thành nông dân lệ thuộc hoặc nô tì.

Mâu thuẫn bao trùm trong xã hội là mâu thuẫn giữa nhân dân ta với chính quyền cai trị phương Bắc. Mỗi khi có điều kiện, người Việt lại đứng lên lật đổ ách đô hộ, thiết lập chính quyền tự chủ của riêng mình.

Thời Văn Lang, Âu Lạc	Thời Bắc thuộc	
Vua	Quan lại đô hộ	
Lạc hầu, Lạc tướng, Bô chính	Địa chủ Hán	Hào trưởng Việt
Nông dân công xã	Nông dân công xã	
Nô tì	Nông dân lệ thuộc	
	Nô tì	

16.6 Bảng mô tả cơ cấu xã hội thời Văn Lang, Âu Lạc và thời Bắc thuộc

83

## Hoạt động 2: Năng lực nhận thức và tư duy lịch sử – mức độ hiểu.

- GV cho HS quan sát tư liệu 16.4 và 16.5, lưu ý niên đại của hiện vật và nơi tìm thấy hiện vật, từ đó đặt vấn đề dẫn dắt suy luận của HS: việc đồ đồng Đông Sơn vẫn phát triển ở nhiều nơi trên đất nước ta trong thời Bắc thuộc có ý nghĩa như thế nào? (Từ thế kỉ II TCN đến thế kỉ I, dù bị phong kiến phương Bắc tìm cách phá hoại, sức sống bền bỉ của nền văn hoá Đông Sơn cổ truyền vẫn được duy trì và phát triển, là minh chứng cho cuộc đấu tranh bảo vệ nền văn hoá cổ truyền của dân tộc).
- Kiến thức tích hợp, mở rộng có thể được vận dụng qua việc sử dụng chính những bài thơ Đường ngự ca tiếng trống đồng và văn hoá của người Việt thời kì này:

Ví dụ:

“Mộc miên hoa ánh từng từ tiểu.  
Việt cầm thanh lí, xuân quang hiều.  
Đồng cổ dữ man ca.  
Nam nhân kì trai đa”  
(Tôn Quang Hiến)

Dịch:

“Hoa mộc miên óng ánh cạnh đèn nhỏ. Tiếng chim Việt líu lo trong nắng xuân. Hát xướng với tiếng trống đồng kêu. Người Nam cầu cúng nhiều”  
(Theo Trần Quốc Vượng, Theo dòng lịch sử, NXB. Văn hoá, Hà Nội, 1996, tr. 23 – 24)

## Hoạt động 3: Năng lực nhận thức và tư duy lịch sử – mức độ biết.

GV hướng dẫn HS quan sát tư liệu 16.6 để nêu sự chuyển biến của xã hội nước ta thời Bắc thuộc: thay cho quý tộc Việt là quan lại đô hộ của Trung Quốc, tầng lớp trên của xã hội như lạc tướng, lạc hầu và sau này là hào trưởng người Việt có thế lực kinh tế, giữ vai trò quan trọng ở địa phương và có uy tín trong nhân dân. Nông dân công xã chịu ảnh hưởng nặng nề bởi chính sách cướp đoạt ruộng đất và tô thuế, nhiều người phá sản trở thành nông dân lệ thuộc hoặc nô tì.

## Hoạt động 4: Năng lực nhận thức và tư duy lịch sử – mức độ hiểu.

Quan sát sơ đồ, kết hợp với thông tin trong bài học, GV cho HS nêu nhận xét về đặc điểm quan trọng nhất trong sự chuyển biến về xã hội (Mâu thuẫn bao trùm trong xã hội là mâu thuẫn giữa nhân dân ta với chính quyền cai trị phương Bắc. Mỗi khi có điều kiện, người Việt lại đứng lên lật đổ ách đô hộ, thiết lập chính quyền tự chủ của riêng mình). Từ đó dẫn HS vào vấn đề chính: tầng lớp nào sẽ lãnh đạo nhân dân đứng lên lật đổ ách đô hộ?



## HƯỚNG DẪN LUYỆN TẬP – VẬN DỤNG

**Câu 1:** Vẽ sơ đồ tư duy về các chính sách cai trị của phong kiến phương Bắc đối với Giao Châu – An Nam trong thời Bắc thuộc theo gợi ý bên dưới.



**Câu 2:** Em hãy xác định những chuyển biến mới về kinh tế, xã hội, văn hoá của nước ta trong thời Bắc thuộc theo bảng sau

LĨNH VỰC	Kinh tế	Xã hội	Chính trị
<b>CHUYỂN BIẾN</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Trồng lúa một năm hai vụ, dùng cày và sử dụng sức kéo trâu bò đã phổ biến, biết đắp đê phòng lũ lụt, sử dụng phân bón.</li> <li>Một số nghề thủ công mới xuất hiện như làm giấy, khảm xà cừ, thuộc da, đúc tiền,...</li> <li>Nhiều tuyến đường giao thông được mở rộng.</li> </ul>	<p>Các thành phần trong xã hội thay đổi căn bản. Tầng lớp lạc tướng, lạc hầu và hào trưởng người Việt có thế lực kinh tế và uy tín bị chính quyền đô hộ chèn ép. Mâu thuẫn bao trùm trong xã hội là mâu thuẫn giữa nhân dân ta với chính quyền cai trị phương Bắc.</p>	<p>Chính quyền phương Bắc sáp nhập nước ta thành các châu, quận của Trung Quốc, áp dụng luật pháp hà khắc,... Tổ chức chính quyền cai trị đến cấp quận, huyện nhưng không khống chế được làng xã Việt.</p>

**LUYỆN TẬP – VẬN DỤNG**

**Luyện tập**

1. Vẽ sơ đồ tư duy về các chính sách cai trị của phong kiến phương Bắc đối với Giao Châu – An Nam trong thời Bắc thuộc theo gợi ý bên dưới.

Lĩnh vực

Kinh tế

- Chiếm đoạt ruộng đất, lập đồn điền, áp trại.
- Bắt dân ta cống nạp sản vật quý; thuế khoá nặng nề; độc quyền sắt và muối.

Chính trị

?

Văn hoá

?

2. Em hãy xác định những chuyển biến mới về kinh tế, xã hội, văn hoá của nước ta trong thời Bắc thuộc theo bảng sau:

LĨNH VỰC	Chính trị	Kinh tế	Văn hoá
<b>CHUYỂN BIẾN</b>	?	?	?

**Vận dụng**

3. Em hãy hoàn thành bảng dưới đây để rút ra những hậu quả từ chính sách cai trị của các triều đại phong kiến phương Bắc đối với nước ta.

Lĩnh vực	Thông tin chính sách	Suy luận về hậu quả
Chính trị	Sáp nhập nước ta thành các châu, quận của Trung Quốc, áp dụng luật pháp hà khắc, ...	Ám mưu xoá bỏ quốc gia – dân tộc Việt, biến nước ta thành châu, quận của Trung Quốc.
Kinh tế	Chiếm đoạt ruộng đất, lập đồn điền, áp trại. Bắt dân ta cống nạp sản vật quý; thuế khoá nặng nề; gặt độc quyền sắt và muối	?
Xã hội	Cai trị hà khắc, đưa người Hán sang nước ta sinh sống, ...	?
Văn hoá	Truyền bá Nho giáo, bắt dân ta thay đổi phong tục, luật pháp theo người Hán, xoá bỏ những tập quán của người Việt, ...	?

**HƯỚNG DẪN LUYỆN TẬP – VẬN DỤNG (tt)**

**Câu 3:** Từ thông tin bài học, em suy luận như thế nào về hậu quả chính sách cai trị của các triều đại phong kiến phương Bắc đối với nước ta theo bảng dưới đây.

Những gợi ý dưới đây là những từ khoá để HS viết thành đoạn văn theo suy luận riêng của mỗi em.

LĨNH VỰC	THÔNG TIN CHÍNH SÁCH	HẬU QUẢ
<b>Chính trị</b>	Sáp nhập nước ta thành các châu, quận của Trung Quốc, áp dụng luật pháp hà khắc,...	Âm mưu xoá bỏ quốc gia – dân tộc Việt, biến Việt Nam thành châu, quận của Trung Quốc.
<b>Kinh tế</b>	– Chiếm đoạt ruộng đất, lập đồn điền, ấp trại. – Bắt dân ta cống nạp sản vật quý; thuế khoá nặng nề; giữ độc quyền sắt và muối.	– Nhân dân mất ruộng đất, bị phá sản trở thành nông dân lệ thuộc hoặc nô tì cho nhà nước đô hộ. – Vơ vét cạn kiệt sức người sức của, kiểm soát chặt chẽ các cuộc nổi dậy, khởi nghĩa.
<b>Xã hội</b>	Cai trị hà khắc, đưa người Hán sang Việt Nam sinh sống,...	Đồng hoá dân tộc.
<b>Văn hoá</b>	Truyền bá Nho giáo, bắt dân ta thay đổi phong tục, luật pháp theo người Hán, xoá bỏ những tập quán của người Việt,...	Đồng hoá văn hoá, xoá bỏ nền văn minh Văn Lang – Âu Lạc.